

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N, ngày 19 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị V, sinh năm 1996.

Bị đơn: Anh Trần Công K, sinh năm 1996.

Đều trú tại: Khu 5, xã G, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hồ Thị V và anh Trần Công K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị V và anh K xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Nhật N1, sinh ngày 04/12/2018.

Chị V và anh K thống nhất thỏa thuận anh K được nuôi cháu Nam và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh K.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị V và anh K đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị V phải chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi

ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xác nhận chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001451 ngày 20/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị V 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện N, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã G, h. Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phùng Thị Thu Hương